

TRƯỜNG TỪ VỤNG

I – THẾ NÀO LÀ TRƯỜNG TỪ VỤNG ?

1. Các từ in đậm trong đoạn trích sau có nét chung nào về nghĩa ?

Mẹ tôi lấy vạt áo nâu thấm nước mắt cho tôi rồi xóc nách tôi lên xe. Đến bây giờ tôi mới kịp nhận ra mẹ tôi không còn côi xơ xác quá như cô tôi nhắc lại lời người họ nội của tôi. Gương **mặt** mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi **mắt** trong và nước **da** mịn, làm nổi bật màu hồng của hai **gò má**. Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm ấp cái hình hài máu mủ của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc ? Tôi ngồi trên đệm xe, **đùi** áp đùi mẹ tôi, **đầu** ngả vào **cánh tay** mẹ tôi, tôi thấy những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt. Hơi quần áo mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn **miệng** xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lạ thường.

(Nguyễn Hồng, Những ngày thơ ấu)

Ghi nhớ

Trường từ vựng là tập hợp của những từ có ít nhất một nét chung về nghĩa.

2. Lưu ý

a) Một trường từ vựng có thể bao gồm nhiều trường từ vựng nhỏ hơn.

Ví dụ, trường từ vựng "mắt" có những trường nhỏ sau đây :

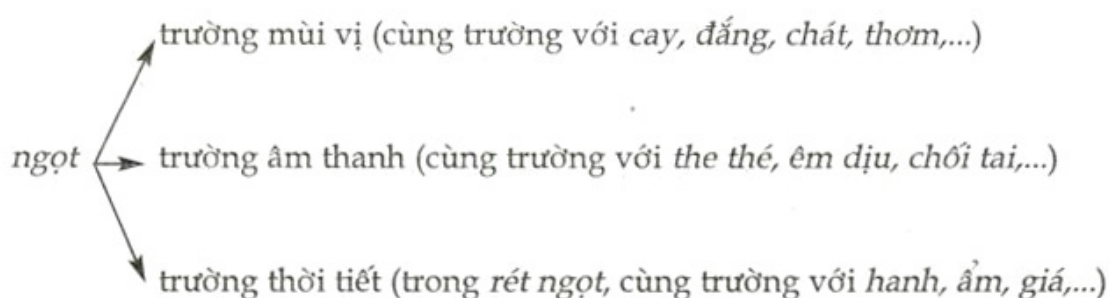
- Bộ phận của mắt : lòng đen, lòng trắng, con ngươi, lòng mày, lòng mi,...
- Đặc điểm của mắt : đờ đẫn, sắc, lơ lơ, tinh anh, toét, mù, loà,...

- Cảm giác của mắt : *chói, quáng, hoa, cộm,...*
- Bệnh về mắt : *quáng gà, thông manh, cận thị, viễn thị,...*
- Hoạt động của mắt : *nhìn, trông, thấy, liếc, nhòm,...*

b) Một trường từ vựng có thể bao gồm những từ khác biệt nhau về từ loại (Xem các ví dụ ở mục (a) : thuộc trường "mắt" có các danh từ như *con người, lông mày,...* các động từ như *nhìn, trông,...* các tính từ như *lờ mờ, toét,...*).

c) Do hiện tượng nhiều nghĩa, một từ có thể thuộc nhiều trường từ vựng khác nhau.

Ví dụ :



d) Trong thơ văn cũng như trong cuộc sống hằng ngày, người ta thường dùng cách chuyển trường từ vựng để tăng thêm tính nghệ thuật của ngôn từ và khả năng diễn đạt (phép nhân hoá, ẩn dụ, so sánh,...).

Ví dụ :

*Con chó **tưởng** chủ mắng, vẫy đuôi **mừng** để lấy lòng chủ. Lão Hạc nạt to hơn nữa :*

- **Mừng** à ? **Vẫy đuôi** à ? **Vẫy đuôi** thì cũng **giết** ! Cho **cậu** chết !

*Thấy lão sừng sộ quá, con chó vừa **vẫy đuôi** vừa **chực** lảng. Nhưng lão vội nắm lấy nó, ôm đầu nó, đập nhẹ nhẹ vào lưng nó và dẫu dí :*

- **À không ! À không ! Không giết **cậu Vàng** đâu nhỉ !... **Cậu Vàng** của ông **ngoan** lắm ! Ông không cho giết... Ông để **cậu Vàng** ông nuôi...**

(Nam Cao, Lão Hạc)

Trong đoạn văn này, tác giả đã chuyển các từ (in đậm) từ trường từ vựng "người" sang trường từ vựng "thú vật" để nhân hoá.

II – LUYỆN TẬP

1. Đọc văn bản *Trong lòng mẹ* của Nguyên Hồng, tìm các từ thuộc trường từ vựng "người ruột thịt".

2. Hãy đặt tên trường từ vựng cho mỗi dãy từ dưới đây :

- a) *lưới, nơm, câu, vó.*
- b) *tủ, rương, hòm, va li, chai, lọ.*
- c) *đá, đập, giã, xéo.*
- d) *buồn, vui, phấn khởi, sợ hãi.*
- e) *hiền lành, độc ác, cởi mở.*
- g) *bút máy, bút bi, phấn, bút chì.*

3. Các từ in đậm trong đoạn văn sau đây thuộc trường từ vựng nào ?

Vì tôi biết rõ, nhắc đến mẹ tôi, cô tôi chỉ có ý gieo rắc vào đầu óc tôi những **hoài nghi** để tôi **khinh miệt** và **ruồng rẫy** mẹ tôi, một người đàn bà đã bị cái tội là goá chồng, nợ nần cùng túng quá, phải bỏ con cái đi tha hương cầu thực. Nhưng đời nào tình **thương yêu** và lòng **kính mến** mẹ tôi lại bị những **rắp tâm** tanh bần xâm phạm đến...

(Nguyên Hồng, *Những ngày thơ ấu*)

4. Xếp các từ *mũi, nghe, tai, thính, điếc, thom, rõ* vào đúng trường từ vựng của nó theo bảng sau (một từ có thể xếp ở cả hai trường) :

Khứu giác	Thính giác

5*. Tìm các trường từ vựng của mỗi từ sau đây : *lưới, lạnh, tấn công* (xem ví dụ phân tích từ *ngọt* ở mục I.2).

6. Trong đoạn thơ sau, tác giả đã chuyển các từ in đậm từ trường từ vựng nào sang trường từ vựng nào ?

*Rượu rẫy là chiến trường,
Cước cày là vũ khí,
Nhà nông là chiến sĩ,
Hậu phương thi đua với tiền phương.*

(Hồ Chí Minh)

7. Viết một đoạn văn có ít nhất năm từ cùng trường từ vựng "trường học" hoặc trường từ vựng "môn bóng đá".